



Thời gian tôi ở Đại Đội Hắc Báo tăng cường cho Sư Đoàn Hòa Tuyến dài chừng..., tôi chẳng nhớ được, nhưng đây là chuyện về sau. Chuyện tôi nhớ lại lúc này, là chuyện có liên quan tới anh D., viên thiếu úy (quân đội miền Nam trước 30-4-1975) có viết văn, tôi không biết anh viết văn từ hồi nào. Khi gặp anh, có lúc tôi gọi anh là thiếu úy D., có lúc là nhà văn HMD. Tôi có đọc truyện ngắn của anh trên tạp chí Văn thời ông Trần Phong Giao, phải nói rõ vì sau thời ông Trần Phong Giao còn có thời ông Mai Thảo, thời ông Nguyễn Xuân Hoàng. Tôi không nhớ tôi có thích truyện ngắn của anh hay không. Ai hỏi tôi, nếu một nhà văn quan sát con voi, chăm chú tới nó từ cái vòi đi trước, hai chân trước đi trước, hai chân sau đi sau, cái đuôi đi sau chót, và một nhà văn không chăm chú gì hết ở cái thân thể to như voi của nó, mà cứ thắc mắc làm sao biết được lối đi đến nơi huyết mộ của con voi, thì tôi sẽ thích đọc nhà văn trước hay nhà văn sau? Tôi sẽ trả lời như nhà văn Hemingway thắc mắc, con báo nó lên tận đỉnh cao nhất của Kilimandjaro để tìm gì? Anh D. nghe tôi nói chuyện như vậy, từng nói với ai đấy tôi không nhớ, rằng hình như ông Đạt hơi bị bệnh thần kinh. Anh biết tôi làm thơ viết văn các thứ, nhưng tôi nghĩ, anh có quan tâm tới tôi chẳng qua vì anh rất nể nhà văn Nguyễn Mạnh Côn. Cho nên khi tôi đào ngũ bị bắt đi lính trở lại, không vì nể nhà văn Nguyễn Mạnh Côn nói anh cố giúp tôi về chỗ an toàn nhất của Sư Đoàn Hòa Tuyến, sức mấy tôi về được. Nhưng mà không phải từ thể lực của anh, mà từ nhà văn Duy Lam, trung tá chánh văn phòng của trung tướng Hoàng Xuân Lãm, tư lệnh quân đoàn 1. Nhà văn HMD. là người liên hệ, để tôi được về chỗ an toàn nhất của Sư Đoàn Hòa Tuyến, chuyện như vậy đó. Tôi về chỗ thiếu úy D., phòng 5 của Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn.

Tôi đứng trên một trái núi giữa vùng rừng núi Hương Trà: Tiền đồn "T Bone". Tôi chẳng biết mình làm gì ở đây, trong bộ đồ lính mới xuất kho quân nhu, rộng thùng thình, chẳng phù hiệu đơn vị, cấp bậc, bảng tên gì ráo. Tôi được ra dẫu đứng vào hàng ngũ, sắp có tổng thống Nguyễn Văn Thiệu và phu nhơn tới thăm tiền đồn, ủy lạo chiến sĩ nhân dịp Tết sắp tới.

Trái núi có tiền đồn T Bone rất đá lởm chởm, khe dốc dựng đứng, cây cối rậm rịt. Chẳng có đường lên núi, kể cả lối mòn. Hóa ra người bạn cùng khóa sĩ quan trừ bị Thủ Đức với tôi, khóa 2/69, đang trấn giữ tiền đồn, bên cạnh có 2 vị hạ sĩ quan cố vấn Mỹ. Anh chàng không có 1 giây nói chuyện với tôi, chạy tới chạy lui lo việc đón chào đoàn ủy lạo. Tổng thống và phu nhơn và đoàn tùy tùng. Tôi không nhìn ai chăm chú bằng nhìn vị tư lệnh sư đoàn, gầy guộc khắc khổ nghiêm

nghe rầu rầu. Ông Ngô Quang Trưởng còn có vẻ văn nhả nữa, hay tôi có cảm tưởng đó, do biết ông là con rể nhà văn tiền chiến Thạch Lam. Ông đi trong đoàn duyệt qua các hàng ngũ, chợt dừng lại trước mặt tôi, nhìn tôi bằng cái nhìn tư lự, và hỏi: "Ờ ngoài em làm gì?". Tôi trả lời nhanh, quả là tôi quá xúc động: "Dạ, thưa tôi là sinh viên". Tôi quen câu trả lời này, để trả lời bất cứ vị cảnh sát nào xét giấy tờ quân dịch. Tôi có thể nói thật với vị tư lệnh sư đoàn hòa tuyến, rằng tôi là chuẩn úy sư đoàn 5 đào ngũ, mới bị bắt lính trở lại. Nhưng tôi không thể nói như vậy, về thách thức sao đó, với một người có cái nhìn như ông đã nhìn tôi. Sau đó ông gật đầu chào tôi, nói gì với viên thiếu úy đi cạnh, lâu sau đó nữa, viên thiếu úy hỏi tên và số quân của tôi. Một chàng chiến sĩ ở hàng sau lưng tôi, đứng sát gần để nói nhỏ bên tai tôi: "Có lẽ thiếu tướng rút ông về Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn đó".

Tan hàng, tàn cuộc chào đón tổng thống và phu nhơn và đoàn tùy tùng đi thăm và ủy lạo chiến sĩ nhân dịp Tết sắp đến, tôi chen lên chiếc trực thăng chở lính về Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn. Tôi chợt nhớ ra: thiếu úy D. cử tôi đi viết về đoàn ủy lạo ở tiền đồn T Bone, đăng trên tờ báo Hòa Tuyến, tiếng nói của chiến sĩ Sư Đoàn Hòa Tuyến. Thay vì ra chợ Đông Ba uống cà phê L?c Son, tôi phải ngồi tại chỗ làm việc của Phòng 5, hì hục viết cái tin.

Đọc cái tin tôi viết, thiếu úy D. tỏ rõ sự thất vọng: "Anh không nói vào sự kiện chính chi hết. Và không ghi lại lời phát biểu nào của tổng thống và phu nhơn?". Tôi không nói gì. Chẳng lẽ tôi nói: "Tổng thống và phu nhơn phát biểu y chang những lần phát biểu trước, và y chang những lần phát biểu sau". Rồi tôi đi uống cà phê L?c Son ở chợ Đông Ba muộn hơn mọi lần, trời đổ mưa, kêu tôi bún bò bán ngay phía trước, ăn xong, thấy cũng nguôi ngoai ít nhiều nỗi buồn chiến sĩ. Khuya hôm ấy, trên chiếc giường sắt nhà binh còn mới, tôi nhớ lại hình ảnh buổi sáng trên tiền đồn T Bone. Tôi viết bài thơ ngắn, gửi tuần báo văn nghệ Khởi Hành của Hội Văn Nghệ Sĩ Quân Đội ở Sài Gòn:

Rừng Núi Hương Trà. Tôi đùa chiếc nón sắt / Quay trên đầu ngón tay / Chiếc trực thăng sà xuống / Rập mấy đầu cỏ may // Tôi đùa chiếc nón sắt / Mây đầy núi dọa đày / Ôi mộng đời chết tiệt / Rừng mưa lá mấy hồi.

T Bone, hai cái xương xếp thành hình chữ T thì hết xảy rồi. Nhưng mấy ông chiến hữu Hoa Kỳ chung dòng máu với Alfred Hitchcock, mới hình tượng xương trắng ghê hồn đó, đặt tên cho tiền đồn. Đi dọc đường Trường Sơn, nhà văn chiêu hồi Xuân Vũ viết về xương trắng đã đành, còn trên trái núi có tiền đồn T Bone, tôi nhìn sương mù trắng sớm mai, trắng chiều lạnh. Tôi tự hỏi, có gì an ủi được nỗi buồn

chiến sĩ nơi đây. Những người lính dùng tiền làm giấy mời lửa hút thuốc, vì lãnh lương xong biết tiêu tiền ở đâu bây giờ? Có người lính buồn quá, một tay cầm súng Carbine, bắn cho viên đạn xuyên qua bàn tay kia.

Thiếu úy D. nói với tôi với tất cả vẻ chân tình anh có được: “Đối với tôi thì anh Đạt khỏi phải suy nghĩ, anh là người thân của nhà văn Nguyễn Mạnh Côn mà tôi rất quý trọng, tôi giúp đỡ được chi là tôi vui, nhưng anh nên có chút quà biếu thiếu tá trưởng phòng. Anh Đạt biết đấy, về Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn khó lắm, lại là về làm báo. Thiếu tá mà không nhận anh về, thì anh phải ra trung đoàn tác chiến rồi”.

Tôi có thể ra trung đoàn tác chiến: trung đoàn 1, trung đoàn 2, trung đoàn 3, trung đoàn 54. Tôi có thể xin đi tiền đồn S(X)ương Trăng. Tôi có thể..., chỉ không có thể ngồi trong Phòng 5 viết tin chiến trường. Tôi mới viết một cái tin, một cái tin hiểu hỷ giả tạo, tôi đã chán quá rồi. Sau vài ngày tôi không trở về cái bàn cái ghế cái giường sắt nhà binh, thiếu úy D. mới biết tôi lại đào ngũ. Những gì sau đó anh không thể biết, vì anh chưa từng nhìn thấy mặt mũi một người lính Đại Đội Hắc Báo nào, tăng cường cho Sư Đoàn Hỏa Tuyến tử bao giờ.

Sài Gòn, tháng 5-2005